

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LV  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 26-02-2021.

“V/v Ly hôn và nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Thế;
2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Khánh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LV.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LV tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương – Kiểm sát viên.

Vào ngày 26/02/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 403/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn và nuôi con khi ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 14B/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15/01/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2021/QĐST-HNGĐ ngày 02/02/2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Huỳnh N, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: Số 19A, ấp An Khương, xã Định Yên, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú: Số 09, Lô A, ấp An Lợi B, xã Định Yên, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện; biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Huỳnh N trình bày: Năm 2007 chị Như và anh D cưới nhau và đến năm 2011 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Định Yên, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. Sống chung đến tháng 9/2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, quan điểm sống không thống nhất với nhau, vợ chồng đã ly thân từ tháng 9/2016 cho đến nay. Nay tình cảm không còn, đời sống hôn nhân không đạt được. Chị N yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn D.

Về con chung: Quá trình chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Đình Trí, sinh ngày 28/12/2008 con chung hiện nay do anh Diệu nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn chị Như đồng ý để con chung cho anh Diệu nuôi dưỡng, chị Như không cấp dưỡng nuôi con.

Ý kiến của Nguyễn Đình Trí, sau khi cha mẹ ly hôn Trí muốn được sống với cha.

Về tài sản và nợ chung: Chị Như Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh D đã được Tòa án thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng và biết việc chị Như yêu cầu ly hôn với anh, nhưng anh D không có văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị N và vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Huỳnh N.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Nguyên đơn chị Trần Thị Huỳnh N khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Diệu, yêu cầu này phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình. Bị đơn anh Nguyễn Văn Diệu có địa chỉ tại huyện LV, tỉnh Đồng Tháp, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn D đã được tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh D vắng mặt không lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Diệu.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Huỳnh N được quy định tại các Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Quan hệ hôn nhân giữa chị Như và anh D

có đăng kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 206 ngày 15/11/2011 do Ủy ban nhân dân xã Định Yên, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp cấp nên là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào đơn khởi kiện và lời trình bày của chị N tại biên bản phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa nhận thấy: Trong thời gian chung sống vợ chồng giữa chị Như và anh Diệu phát sinh nhiều mâu thuẫn không hòa giải được và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, nguyên nhân do tính tình và quan điểm sống không hợp nhau, hiện nay vợ chồng đã sống xa nhau được một thời gian dài, không còn ai quan tâm đến ai nữa và mâu thuẫn đã trầm trọng không còn khả năng hàn gắn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Diệu cũng biết việc chị Như khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh, nhưng anh không có văn bản ghi ý kiến và cũng không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó chị Như yêu cầu ly hôn với anh Diệu là có cơ sở chấp nhận, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Như.

[4] Về nuôi con chung: Quá trình chung sống chị Như và anh Diệu có 01 con chung tên Nguyễn Đình Trí, sinh ngày 28/12/2008 con chung hiện nay do anh Diệu nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn chị Như đồng ý để con chung cho anh Diệu nuôi dưỡng, anh Diệu không có yêu cầu chị Như cấp dưỡng nuôi con. Nguyên vọng của Trí được sống với anh Diệu. Xét việc tự nguyện của chị Như và nguyện vọng của Trí là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Giao con chung tên Nguyễn Đình Trí, sinh ngày 28/12/2008 cho anh Diệu nuôi dưỡng, anh Diệu không yêu cầu cấp dưỡng, nên chị Như không cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản và nợ chung: Chị N không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Như chịu toàn bộ tiền án phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật hôn và nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Huỳnh N được ly hôn với anh Nguyễn Văn D.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Đình Trí, sinh ngày 28/12/2008 cho anh Diệu nuôi dưỡng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

3. Án phí: Chị Trần Thị Huỳnh N chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BI/2019/0009671 ngày 14/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (đã nộp xong).

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện LV;
- Chi cục THADS huyện LV;
- UBND xã Định yên;
- Lưu VPTA-HSVA.

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Hằng**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LV  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 02 năm 2021.

Tại: phòng nghị án, Tòa án nhân dân huyện LV;

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Thế;

2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số dân sự thụ lý số: 403/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc ”Ly hôn và nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Huỳnh N, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: Số 19A, ấp An Khương, xã Định Yên, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú: Số 09, Lô A, ấp An Lợi B, xã Định Yên, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật hôn và nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Huỳnh Như được ly hôn với anh Nguyễn Văn Diệu.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Đình Trí, sinh ngày 28/12/2008 cho anh Diệu nuôi dưỡng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

3. Án phí: Chị Trần Thị Huỳnh Như chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BI/2019/0009671 ngày 14/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (đã nộp xong).

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: Thống nhất 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 20 phút, ngày 26 tháng 02 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Hằng**